

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

1. Giới thiệu chung về dự toán mua sắm, gói thầu:

- Tên chủ đầu tư: Trung tâm Y tế khu vực Biên Hòa.
- Tên dự toán mua sắm: Thuê các thiết bị hạ tầng phần cứng công nghệ thông tin phục vụ phần mềm bệnh án điện tử (EMR).
- Tên gói thầu: Thuê các thiết bị hạ tầng phần cứng công nghệ thông tin phục vụ phần mềm bệnh án điện tử (EMR).
- Địa điểm thực hiện: Phường Tam Hiệp, tỉnh Đồng Nai.
- Tiến độ và thời gian thực hiện gói thầu:
 - + Tiến độ lắp đặt, cài đặt, kiểm thử, đào tạo cho Chủ đầu tư (Thời gian chuẩn bị cung cấp dịch vụ): Tối đa 30 ngày kể từ ngày ký hợp đồng
 - + Thời gian thuê dịch vụ (tính từ thời điểm nghiệm thu, bàn giao dịch vụ để đưa vào sử dụng đến khi kết thúc thời gian thuê dịch vụ): 08 tháng.
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Nguồn vốn thực hiện: Nguồn thu dịch vụ khám chữa bệnh.

2. Mục tiêu công việc:

Thuê các thiết bị hạ tầng phần cứng công nghệ thông tin phục vụ phần mềm bệnh án điện tử (EMR) tại Trung tâm Y tế khu vực Biên Hòa trong thời gian 8 tháng

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

Nhà thầu thực hiện dịch vụ theo các yêu cầu kỹ thuật như sau:

Stt	Tên thiết bị /dịch vụ	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Thời gian thuê (tháng)
1	Server	Dell Emc Poweredge E560 10 Bay 2.5Inch	Bộ	2	8
		Server Dell Emc Poweredge E560 10 Bay 2.5Inch		1	
		Bộ xử lý Intel® Xeon® Platinum 8276 Processor 38.5M Cache, 2.20 GHz		2	
		Ram 64GB RDIMM DDR4		8	
		Ổ cứng SSD intel DC S3500 1.6TB		2	
		Dual port 1GB RJ45 + Dual port 10gb SFP+		1	
		2 port 10 gb x 520 adapter		1	
		Mô đun quang Module Dell 10G SFP+ SR Transceiver		2	
		Emulex LPe16002 Dual Port		1	

Stt	Tên thiết bị /dịch vụ	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Thời gian thuê (tháng)
		16Gb FC Fiber Fibre Channel			
		MODULE HBA FC 16Gb		2	
		H730 mini Raid controller		1	
		750W Power Supply		2	
2	San	Thiết bị lưu trữ	Bộ	1	8
		IBM Storage FlashSystem FS9110 NVME		1	
		Power Cord - PDU Connection (2000w)		1	
		Encryption Enablement		1	
		Encryption USB Drive Pack		1	
		128 GB Base Cache		1	
		120 GB M.2 Boot drive Pair		1	
		5m OM3 Fiber Cable (LC)		8	
		Order Type 1 Indicator - CTO		1	
		Shipping and Handling - Model AF7		2	
		32 Gb FC 4 Port Adapter Cards		2	
		IBM 4.8TB 2.5" Flash Core Module - FCM		6	
3	Switch	Switch Kết Nối 10G	Cái	1	8
		Cisco Nexus N3K-C3064Pq-10Gx 48 Sfp+ 4 Qsfp+ Ports Switch		1	
		Module quang 10GBASE-SR SFP+ 850nm 300m DOM Duplex LC MMF Optical Transceiver Module		8	
		Power supplies		2	
4	Firewall	Firewall Thiết Bị Tường Lửa	Bộ	1	8
		SD-WAN Cisco Meraki MX100-HW 500 Mbps/VPN (Site-to-site): 250 Mbps. WAN: 2 x 10/100/1000 Base-T RJ45. LAN: 9 x 10/100/1000 Base-T RJ45. SFP: 2 x GbE SFP (dành cho kết nối Uplink hoặc LAN).			

Stt	Tên thiết bị /dịch vụ	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Thời gian thuê (tháng)
		USB: 1 x USB 2.0 (hỗ trợ modem 3G/4G làm đường dự phòng). SD-WAN: Tự động điều phối lưu lượng (Policy-based routing) và thiết lập Auto VPN. Bảo mật Secure SD-WAN Plus: Bao gồm đầy đủ IPS/IDS (Snort), Advanced Malware Protection (AMP) và Content Filtering. Dạng lắp đặt: Rack-mountable (gắn tủ rack 1U).			
5	Rack	Tủ Rack Server	Bộ	1	8
		Tủ rack 27U-D1000		1	
		Thanh nguồn PDU loại 12 Port ổ cắm		1	
		Thanh quản lý cáp		2	
6	Service	Vận Hành Thiết Bị Và Bảo Trì Hệ Thống	Gói	1	8
		Dịch vụ vận hành và bảo trì: - Lắp đặt, cài đặt ban đầu và đấu nối hệ thống (1 lần) - Hỗ trợ vận hành thiết bị sau khi triển khai phần cứng và hoạt động thực tế cùng với phần mềm. - Thay thế thiết bị mới khi thiết bị thuê gặp sự cố trong 4h kể từ lúc tiếp nhận. - Hỗ trợ Online 24/24 đối với các lỗi hoặc cài đặt cấu hình liên quan đến thiết bị phần cứng. - Nếu thiết bị lỗi phần cứng sẽ có thiết bị thay thế.			